

Bản án số: 105/2022/HS-ST  
Ngày: 22-9-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đức Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế.
2. Ông Trần Quốc Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **Nguyễn Bảo G**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07/3/1996; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ 3, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; con Nguyễn Hữu S, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân:* Ngày 19/11/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 101/2012/HSST, đã được xóa án tích.

*Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn:* Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 14/6/2022 cho đến nay. *Có mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, tại trước số nhà 108 L, phường L, thành phố B. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B phối hợp với Công an phường Lộc Sơn, Tp. B tiến hành dừng xe mô tô nhãn hiệu SuZuKi, biển kiểm soát 49K1-589.23 do Nguyễn Bảo G điều khiển để kiểm tra có dấu hiệu vi

phạm pháp luật. Quá trình kiểm tra phát hiện, trong túi quần trước bên trái G đang mặc có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín kích thước 1,3cm x 3,3cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 ống thủy tinh màu trắng; 01 ống hút bằng nhựa màu đen (theo khai nhận của G đây là ma túy đá và dụng cụ sử dụng ma túy của G). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bảo G và thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Nguyễn Bảo G khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 14/6/2022 G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SuZuKi, biển kiểm soát 49K1 – 589.23 đi đến trước khu vực nhà thờ ở đường L, phường L, thành phố B mua của một người đàn ông không xác định được nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy đá có kích thước 1,3cm x 3,3cm với giá 300.000đ nhằm mục đích để sử dụng. Sau đó G cất giấu gói ma túy trên vào túi quần và đang điều khiển xe mô tô đi trên đường L, thuộc phường L, thành phố B thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Bản kết luận giám định số: 683/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1672g (không thấy một sáu bảy hai gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 116/CT-VKSBL, ngày 25 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Bảo G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo G từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ: Vật chứng, chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 phong bì niêm phong số 683/2022; 01 ống nhựa màu đen dài 14cm; 01 ống thủy tinh màu trắng dài 15cm; 01 quần Jean màu xanh, có túi trước bên phải và 01 túi trước bên trái.

Đối với 01 xe mô tô biển số 49K1-589.23. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, là sai trái, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt được sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bảo G đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; nội dung Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 14/6/2022 tại trước số nhà 108 đường L, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bảo G đã tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần trước bên trái của G đang mặc, có khối lượng 0,1672g (không thấy một sáu bảy hai gam), loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1672g bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, cũng như nhằm mục đích thoả mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm nghiêm trọng, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy nên miễn phạt bổ sung.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Vật chứng, chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 phong bì niêm phong số 683/2022; 01 ống nhựa màu đen dài 14cm; 01 ống thủy tinh màu trắng dài 15cm; 01 quần Jean màu xanh, có túi trước bên phải và 01 túi trước bên trái.

Đối với 01 xe mô tô biển số 49K1-589.23. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông, đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tách ra tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về chi phí tố tụng: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bảo G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Bảo G 18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 phong bì niêm phong số 683/2022; 01 ống nhựa màu đen dài 14cm; 01 ống thủy tinh màu trắng dài 15cm; 01 quần Jean màu xanh, có túi trước bên phải và 01 túi trước bên trái.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bảo G 01 xe mô tô biển số 49K1-589.23 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/8/2022 giữa cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về ..., án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Bảo G phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

**Vũ Đức Công**